

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SYT-NV
V/v điều chỉnh thông tin thuốc
trúng thầu cung ứng cho các cơ
sở y tế giai đoạn năm 2025-2026

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

Kính gửi:

- Giám đốc các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh;
- Công ty Cổ phần Dược Phẩm và TTBYT Vĩnh Khang.

Căn cứ Thông tư số 40/2025/TT-BYT ngày 25/10/2025 của Bộ Y tế quy định về đấu thầu thuốc tại cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Quyết định số 15/QĐ-YDCT ngày 22/01/2026 của Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền - Bộ Y tế về việc ban hành Danh mục thuốc cổ truyền sản xuất trong nước được cấp giấy đăng ký lưu hành tại Việt Nam – Đợt 18.

Sau khi xem xét Văn bản số 05-2026/CV-VK ngày 29/01/2026 của Công ty Cổ phần Dược Phẩm và TTBYT Vĩnh Khang về việc xin thay đổi số đăng ký thuốc Xương khớp Nhất Nhất, Sở Y tế thông báo:

1. Điều chỉnh số đăng ký lưu hành đối với thuốc đã trúng thầu Gói thầu số 03: Thuốc dược liệu, thuốc có kết hợp dược chất với các dược liệu, thuốc cổ truyền được Sở Y tế tỉnh Đồng Nai (trước khi sáp nhập) phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu tại Quyết định số 141/QĐ-SYT ngày 27/02/2025 theo Quyết định trên Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền - Bộ Y tế, cụ thể như sau:

Thông tin thuốc trúng thầu					Thông tin được điều chỉnh	
STT	STT trong HSMT	Nhóm thuốc	Tên thuốc	Tên hoạt chất, hàm lượng	GĐKLH hoặc GPNK (trước khi điều chỉnh)	GĐKLH hoặc GPNK (sau khi điều chỉnh)
1	120	3	Xương khớp Nhất Nhất	Đương quy 750mg, Đỗ trọng 600mg, Cẩu tích 600mg, Đan sâm 450mg, Liên nhục 450mg, Tục đoạn 300mg, Thiên ma 300mg, Cốt toái bổ 300mg, Độc hoạt 600mg, Sinh địa 600mg, Uy linh tiên 450mg, Thông thảo 450mg, Khương hoạt 300mg, Hà thủ ô đỏ 300mg	VD-25463-16	TCT-00352-26

Ngoài nội dung được thay đổi nêu trên, tất cả các nội dung khác giữ nguyên như hồ sơ dự thầu.

2. Việc thay thế thuốc thực hiện sau khi nhà thầu cung ứng hết số lượng tồn kho của thuốc theo thông tin trước khi điều chỉnh. Các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh và Công ty căn cứ nội dung trên để thực hiện việc thanh quyết toán BHYT đúng quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Như trên (thực hiện);
- Ban GD SYT;
- VP SYT (đăng tải website);
- BHXH tỉnh (phối hợp);
- Lưu: VT, NV (Tuần).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Bình

CTY CP DP VÀ TTB Y TẾ
VĨNH KHANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: 05-2026/CV-VK

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 01 năm 2026

(V/v xin thay đổi Số đăng ký thuốc Xương khớp Nhất Nhất)

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Đồng Nai
(Sau đây gọi là Bên mời thầu)

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
ĐẾN Số: 7171
Ngày: 03/02/2026
Chuyển: Chúng tôi: Công ty cổ phần dược phẩm và Trang Thiết Bị Y tế Vĩnh Khang
(Sau đây gọi là Nhà thầu) xin chân thành cảm ơn Quý Sở Y tế về sự quan tâm, giúp đỡ
Lưu hồ sơ số:

Chúng tôi: Công ty cổ phần dược phẩm và Trang Thiết Bị Y tế Vĩnh Khang
(Sau đây gọi là Nhà thầu) xin chân thành cảm ơn Quý Sở Y tế về sự quan tâm, giúp đỡ
và tạo điều kiện để Nhà thầu chúng tôi phân phối hàng hóa trong suốt thời gian qua.

Căn cứ Quyết định số 141/QĐ-SYT ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 03: Thuốc dược liệu, thuốc có kết hợp dược chất với các dược liệu, thuốc cổ truyền.

Căn cứ Quyết định số 15/QĐ-YDCT ngày 22/01/2026 “Về việc ban hành Danh mục thuốc cổ truyền sản xuất trong nước được cấp giấy đăng ký lưu hành tại Việt Nam – Đợt 18.

Nhằm đảm bảo khả năng cung ứng thuốc kịp thời phục vụ công tác khám, chữa bệnh cho các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Bằng văn bản này Nhà thầu kính mong Bên mời thầu chấp thuận cho Nhà thầu được điều chỉnh Số đăng ký của mặt hàng trúng thầu **Xương khớp Nhất Nhất** theo thông tin cụ thể như sau:

S T T	Số TT trong HSMT	Thông tin trúng thầu					Thông tin xin điều chỉnh
		Tên thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ, hàm lượng	SĐK	Quy cách	SĐK
1	120	Xương khớp Nhất Nhất	Đương quy, Đỗ trọng, Câu tích, Đan sâm, Liên nhục, Tục đoạn, Thiên ma, Cốt toái bồ, Độc hoạt, Sinh địa, Uy linh tiên, Thông thảo, Khương hoạt, Hà thủ ô đỏ.	750mg; 600mg; 600mg; 450mg; 450mg; 300mg; 300mg; 300mg; 600mg; 600mg; 450mg; 450mg; 300mg; 300mg	VD- 25463-16	Hộp 1 lọ 30 viên	TCT-00352- 26

Nhà thầu cam kết ngoài thông tin điều chỉnh nêu trên các thông tin còn lại của thuốc trúng thầu không thay đổi.

Kính mong được sự chấp thuận của Bên mời thầu.

Trân trọng !

Nơi nhận:
- Như trên
- Lưu cty

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP NHÀ THẦU

GIÁM ĐỐC
CÔNG TY
CÓ PHẦN
DƯỢC PHẨM VÀ
TRANG THIẾT BỊ Y TẾ
VĨNH KHANG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
HA VĂN TRƯỞNG

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Danh mục thuốc cỏ truyền sản xuất trong nước
được cấp giấy đăng ký lưu hành tại Việt Nam – Đợt 18**

CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ Y, DƯỢC CỎ TRUYỀN

Căn cứ Luật Dược ngày 06 tháng 4 năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược ngày 21 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29/06/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dược;

Căn cứ Thông tư số 29/2025/TT-BYT ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về việc đăng ký lưu hành thuốc cỏ truyền, vị thuốc cỏ truyền, dược liệu;

Căn cứ Quyết định số 2738/QĐ-BYT ngày 27/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý Y, Dược cỏ truyền thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ kết luận của Hội đồng tư vấn cấp giấy đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc, Bộ Y tế - Đợt 18, ngày 18 tháng 12 năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Dược cỏ truyền - Cục Quản lý Y, Dược cỏ truyền.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục các thuốc cỏ tuyển sản xuất trong nước được cấp giấy đăng ký lưu hành tại Việt Nam - Đợt 18, cụ thể:

1. Danh mục 11 thuốc cỏ truyền sản xuất trong nước được cấp giấy đăng ký lưu hành tại Việt Nam hiệu lực 05 năm (tại Phụ lục I kèm theo). Các thuốc tại Danh mục này có số đăng ký với ký hiệu TCT-xxxxx-26 và hiệu lực 05 năm kể từ ngày ký ban hành Quyết định này.

Điều 2. Cơ sở sản xuất và cơ sở đăng ký thuốc cỏ truyền có trách nhiệm:

1. Sản xuất thuốc cỏ truyền theo đúng các hồ sơ, tài liệu đã đăng ký với Bộ Y tế và phải in số đăng ký được Bộ Y tế Việt Nam cấp lên nhãn thuốc cỏ truyền.

2. Chỉ được sản xuất, đưa ra lưu hành các thuốc cỏ truyền kiểm soát đặc biệt khi có Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược phạm vi kinh doanh thuốc

phải kiểm soát đặc biệt phù hợp với phạm vi hoạt động của cơ sở đáp ứng quy định tại Điều 31, 32, 33, 34, 35 và 36 Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dược.

3. Thực hiện việc cập nhật tiêu chuẩn chất lượng của thuốc cổ truyền theo quy định tại Thông tư số 32/2025/TT-BYT ngày 01/07/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định quản lý về chất lượng thuốc cổ truyền, vị thuốc cổ truyền, dược liệu.

4. Phối hợp với các cơ sở điều trị để thực hiện theo đúng các quy định hiện hành về thuốc kê đơn, theo dõi an toàn, hiệu quả, tác dụng không mong muốn của thuốc cổ truyền trên người Việt Nam và tổng hợp, báo cáo theo quy định tại Thông tư số 29/2025/TT-BYT ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về việc đăng ký lưu hành thuốc cổ truyền, vị thuốc cổ truyền, dược liệu.

5. Cơ sở đăng ký thuốc cổ truyền phải bảo đảm duy trì điều kiện hoạt động trong thời gian hiệu lực của giấy đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc. Trong trường hợp không còn đáp ứng đủ điều kiện hoạt động, cơ sở đăng ký phải có trách nhiệm thực hiện thay đổi cơ sở đăng ký theo quy định tại Thông tư số 29/2025/TT-BYT ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về việc đăng ký lưu hành thuốc cổ truyền, vị thuốc cổ truyền, dược liệu trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày cơ sở đăng ký không còn đủ điều kiện hoạt động.

6. Cơ sở sản xuất phải bảo đảm các điều kiện hoạt động của cơ sở sản xuất trong thời hạn hiệu lực của giấy đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc.

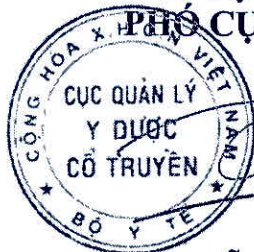
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố và Giám đốc cơ sở sản xuất và cơ sở đăng ký có thuốc tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Đ/c Bộ trưởng (để b/c);
- Đ/c Vũ Mạnh Hà – TTr Thường trực BYT (để b/c);
- Đ/c Trịnh Thị Diệu Thường – Cục trưởng Cục Quản lý YDCT (để b/c);
- PGS.TS. Nguyễn Đăng Hòa – Chủ tịch HĐTV cấp GDKLH thuốc, NLLT – Bộ Y tế (để b/c);
- Cục Quân y - Bộ Quốc phòng, Cục Y tế - Bộ Công an;
- Cục Y tế GTVT - Bộ Xây dựng;
- Cục Hải quan - Bộ Tài chính;
- Bộ Y tế: Vụ PC, Vụ Bảo hiểm Y tế; Cục QLD, Cục QLKCB; Văn phòng HĐTV cấp GDKLH thuốc, nguyên liệu làm thuốc;
- Viện KN thuốc TỰ, Viện KN thuốc TP. HCM;
- Tổng Công ty Dược Việt Nam – Công ty cổ phần;
- Các Bệnh viện, Viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế;
- Website của Cục Quản lý YDCT;
- Lưu: VT, QLD (4b).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Đăng Lâm

PHỤ LỤC I
DANH MỤC 11 THUỐC CỎ TRUYỀN SẢN XUẤT TRONG NƯỚC ĐƯỢC
CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ LƯU HÀNH TẠI VIỆT NAM HIỆU LỰC 05 NĂM -
ĐỢT 18

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 15.../QĐ-YDCT ngày 22.01./2026)

1. Công ty đăng ký: Công ty trách nhiệm hữu hạn Đông y dược Tế Sanh
(Đ/c: Số 241/7 Thông Nhất, Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa)

1.1. Nhà sản xuất: Công ty cổ phần thương mại dược vật tư y tế Khải Hà
(Đ/c: Số 2A, phố Lý Bôn, tổ 2, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh
Thái Bình, Nay là: Số 2A, phố Lý Bôn, tổ 1-2, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên)

Stt	Tên thuốc	Thành phần chính - Hàm lượng	Dạng bào chế	Hạn dùng	Tiêu chuẩn	Quy cách đóng gói	Số đăng ký
1	Siro Thập toàn đại bổ	Mỗi ống 10 ml chứa: Đảng sâm (<i>Radix Codonopsis</i>) 0,6 g; Bạch truật (<i>Rhizoma Atractylodis macrocephalae</i>) 0,4 g; Bạch linh (<i>Poria</i>) 0,32 g; Cam thảo (<i>Radix et Rhizoma Glycyrrhizae</i>) 0,32 g; Đương quy (<i>Radix Angelicae sinensis</i>) 0,4 g; Xuyên khung (<i>Rhizoma Chuanxiong</i>) 0,32 g; Bạch thược (<i>Radix Paeoniae alba</i>) 0,4 g; Hoàng kỳ (<i>Radix Astragali</i>) 0,6 g; Thục địa (<i>Radix Rehmanniae glutinosae praeparata</i>) 0,6 g; Quế (vỏ thân, vỏ cành) (<i>Cortex Cinnamomi</i>) 0,4 g.	Siro	36 tháng	TCCS	Hộp 10 ống, 15 ống, 20 ống x 10 ml. Hộp 01 lọ x 90 ml, 125 ml.	TCT-00350-26

2. Công ty đăng ký: Công ty cổ phần dược phẩm Hà Nam
(Đ/c: Số 34, đường Nguyễn Văn Trỗi, phường Châu Cầu, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Nay là: Số 34, đường Nguyễn Văn Trỗi, phường Phủ Lý, tỉnh Ninh Bình)

2.1. Nhà sản xuất: Công ty cổ phần dược phẩm Hà Nam
(Đ/c Khu công nghiệp Châu Sơn, đường Lê Châu, phường Châu Sơn, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Nay là: Khu công nghiệp Châu Sơn, đường Lê Chân, phường Châu Sơn, tỉnh Ninh Bình)

Stt	Tên thuốc	Thành phần chính - Hàm lượng	Dạng bào chế	Hạn dùng	Tiêu chuẩn	Quy cách đóng gói	Số đăng ký
2	Hoàn lục vị	Mỗi viên hoàn mềm 9 g chứa: Thục địa (<i>Radix Rehmanniae glutinosae praeparata</i>) 1,44 g; Hoài sơn (<i>Tuber Dioscoreae persimilis</i>) 0,72 g; Sơn thù (<i>Fructus Corni officinalis</i>) 0,72 g; Mẫu đơn bì (<i>Cortex Radicis Paeoniae suffruticosae</i>) 0,54 g; Phục linh (<i>Poria</i>) 0,54 g; Trạch tả (<i>Rhizoma Alismatis</i>) 0,54 g.	Viên hoàn mềm	30 tháng	TCCS	Hộp 1 túi 4 viên, 6 viên x 9 g. Hộp 1 vỉ 10 viên x 9 g (vỉ nhôm/PV C). Hộp 10 viên x 9 g (trong quả cầu).	TCT-00351-26

3. Công ty đăng ký: Công ty TNHH dược phẩm Nhất Nhất

(Đ/c: Đường số 3, cụm công nghiệp Liên Hưng, ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hoà, tỉnh Tây Ninh)

3.1. Nhà sản xuất: Công ty TNHH dược phẩm Nhất Nhất

(Đ/c: Đường số 3, cụm công nghiệp Liên Hưng, ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hoà, tỉnh Tây Ninh)

Stt	Tên thuốc	Thành phần chính - Hàm lượng	Dạng bào chế	Hạn dùng	Tiêu chuẩn	Quy cách đóng gói	Số đăng ký
3	Xương khớp Nhất Nhất	Mỗi viên nén bao phim chứa: Cao khô hỗn hợp dược liệu 645 mg tương đương với: Đương quy (<i>Angelicae sinensis Radix</i>) 750 mg; Đỗ trọng (<i>Eucommiae Cortex</i>) 600 mg; Câu tích (<i>Rhizoma Cibotii</i>) 600 mg; Đan sâm (<i>Salviae Miltiorrhizae Radix et Rhizoma</i>) 450 mg; Liên nhục (<i>Semen Nelumbinis nuciferae</i>) 450 mg; Tục đoạn (<i>Dipsaci Radix</i>) 300 mg; Thiên ma (<i>Gastrodiae Rhizoma</i>) 300 mg; Cốt toái bổ (<i>Rhizoma Drynariae</i>) 300 mg; Độc hoạt (<i>Angelicae Pubescentis Radix</i>) 600 mg; Sinh địa (<i>Rehmanniae Radix</i>) 600 mg; Uy linh tiên (<i>Clematidis Radix et Rhizoma</i>) 450 mg; Thông thảo	Viên nén bao phim	36 tháng	TCCS	Hộp 2 vỉ, 3 vỉ, 6 vỉ, 10 vỉ, 12 vỉ x 10 viên. Hộp 1 lọ x 30 viên, 60 viên, 100 viên.	TCT-00352-26

		(<i>Tetrapanacis Medulla</i>) 450 mg; Khương hoạt (<i>Notopterygii Rhizoma et Radix</i>) 300 mg; Hà thủ ô đỏ (<i>Polygoni Multiflori Radix</i>) 300 mg.					
4	Đại tràng Nhất Nhất	Mỗi viên nén bao phim chứa: Hoạt thạch (<i>Talcum</i>) 75 mg; Cao khô hỗn hợp dược liệu 337,5 mg (tương đương Bạch thược (<i>Paeoniae Radix Alba</i>) 450 mg; Bạch truật (<i>Atractylodis macrocephalae Rhizoma</i>) 450 mg; Cam thảo (<i>Glycyrrhizae Radix et Rhizoma</i>) 225 mg; Hậu phác (<i>Magnoliae officinalis Cortex</i>) 300 mg; Hoàng liên (<i>Coptidis Rhizoma</i>) 675 mg; Mộc hương (<i>Aucklandiae Radix</i>) 600 mg; Ngũ bội tử (<i>Galla chinensis</i>) 450 mg; Xa tiền tử (<i>Semen Plantaginis</i>) 225 mg).	Viên nén bao phim	36 tháng	TCCS	Hộp 2 vi, 3 vi, 6 vi, 10 vi, 12 vi x 10 viên. Hộp 1 lọ x 30 viên, 60 viên, 100 viên.	TCT-00353-26
5	Bổ thận âm Nhất Nhất	Mỗi viên nén bao phim chứa: Cao khô hỗn hợp dược liệu 520 mg tương đương: Thục địa (<i>Radix Rehmanniae glutinosae praeparata</i>) 1500 mg; Sơn thù (<i>Corni Fructus</i>) 750 mg; Hoài sơn (<i>Tuber Dioscoreae persimilis</i>) 750 mg; Mẫu đơn bì (<i>Moutan Cortex</i>) 600 mg; Trạch tả (<i>Rhizoma Alismatis</i>) 600 mg; Phục linh (<i>Poria</i>) 600 mg; Mạch môn (<i>Ophiopogonis Radix</i>) 600 mg; Thạch斛 (<i>Herba Dendrobii</i>) 450 mg; Đỗ trọng (<i>Eucommiae Cortex</i>) 450 mg; Ngưu tất (<i>Radix Achyranthis bidentatae</i>) 450 mg.	Viên nén bao phim	36 tháng	TCCS	Hộp 2 vi, 3 vi, 6 vi, 10 vi, 12 vi x 10 viên. Hộp 1 lọ x 30 viên, 60 viên, 100 viên.	TCT-00354-26

4. Công ty đăng ký: Công ty TNHH dược liệu Hà Nội GMP

(Đ/c: Lô 87, 88, khu E, khu công nghiệp Tây Bắc Ga, phường Đông Lĩnh, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, Nay là: Lô 87, 88, khu E, KCN Tây Bắc Ga, phường Đông Tiến, tỉnh Thanh Hóa)

